

Số: **219** /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày **08** tháng **9** năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng  
tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 19/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 19/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; số 257/2025/NĐ-CP ngày 08/10/2025 quy định chi tiết về việc thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao; số 312/2025/NĐ-CP ngày 06/12/2025 quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và cơ chế thanh toán, quyết toán đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-ĐH ngày 27/9/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 26/BC-HĐTĐ ngày 25/8/2026 của Hội đồng thẩm định về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng.

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng tại Tờ trình số 104/TTr-BQL ngày 27/8/2026,

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng, với các nội dung chính sau:

## **I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN**

**1. Tên dự án:** Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng.

**2. Tên cơ quan có thẩm quyền:**

- Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng.
- Cấp quyết định đầu tư dự án: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

**3. Nhà đầu tư lập đề xuất dự án:** Công ty Cổ phần Tập đoàn East Star IP; số đăng ký kinh doanh 0202325804 đăng ký lần đầu ngày 09/12/2025.

**4. Mục tiêu đầu tư:**

Hình thành trục giao thông liên kết thuận lợi giữa 02 trung tâm đô thị lớn của thành phố Hải Phòng (trung tâm đô thị phía Tây và phía Đông thành phố) với mạng lưới giao thông hiện có và các định hướng quy hoạch; quy mô hiện đại, đáp ứng tầm nhìn lâu dài, tối ưu về cự ly khoảng cách, thời gian di chuyển giữa 02 đô thị trung tâm và tạo ra trục cảnh quan kiến trúc điểm nhấn đẹp nhất của thành phố mới sau hợp nhất; Mở rộng không gian phát triển, hình thành tối ưu quỹ đất mới hai bên hành lang của tuyến đường; thuận lợi khai thác lợi thế, tiềm năng và tạo động lực thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế xã hội; Đồng thời, giảm tải cho mạng lưới giao thông trên địa bàn, đặc biệt là QL.5 đi qua khu vực trung tâm thành phố và mạng lưới đường bộ hiện có; kết nối đồng bộ mạng lưới giao thông nội vùng và liên vùng.

**5. Dự kiến quy mô, địa điểm thực hiện dự án:**

**5.1. Quy mô:** Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối trung tâm đô thị phía Tây và phía Đông thành phố, chiều dài toàn tuyến khoảng 23,59km, chiều rộng mặt cắt ngang đường 68m (lộ giới quản lý quy hoạch 110m) bao gồm: 06 làn xe tuyến chính tốc độ cao  $V_{tk}=100\text{km/h}$ ; 04 làn xe đường song hành tốc độ thiết kế  $V_{tk}=60\text{km/h}$ ; Chiều rộng mặt cắt ngang đường:  $B=68\text{m}$ , quản lý lộ giới 110m.

**5.2. Địa điểm thực hiện dự án:** các xã, phường: An Dương, An Phong, Kim Thành, Hà Nam, Hà Bắc, Thanh Hà, Hà Tây, Ái Quốc, Nam Đồng, thành phố Hải Phòng.

**6. Nhóm dự án:** Dự án nhóm A.

**7. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất:** Khoảng 284,77ha (không bao gồm các khu đất dự kiến thanh toán).

**8. Phân chia dự án thành phần và hình thức đầu tư:**

Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng gồm 03 dự án thành phần:

- Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư; di chuyển và hoàn trả hạ tầng kỹ thuật; Đầu tư công bằng nguồn vốn ngân sách thành phố.

- Dự án thành phần 2: Xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng, đoạn từ nút giao Quốc lộ 10 đến đường Tỉnh Thủy (Km0+000 - Km3+188); Đầu tư công bằng nguồn vốn ngân sách thành phố.

- Dự án thành phần 3: Xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng, đoạn từ đường Tỉnh Thủy đến cuối tuyến (Km3+188 - Km23+589,40); Đầu tư theo phương thức đối tác công tư PPP, hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT), thanh toán bằng quỹ đất.

**9. Sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án: 22.669.285 triệu đồng** (*Bằng chữ: Hai mươi hai nghìn sáu trăm sáu mươi chín tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng*), trong đó:

- Dự án thành phần 1: 4.773.051 triệu đồng.
- Dự án thành phần 2: 2.778.629 triệu đồng.
- Dự án thành phần 3: 15.117.605 triệu đồng.

**10. Sơ bộ phương án tài chính của dự án:**

**10.1. Vốn nhà nước trong dự án:**

Vốn ngân sách thành phố 7.551.680 triệu đồng (thực hiện Dự án thành phần 1 và Dự án thành phần 2, chiếm khoảng 33% tổng mức đầu tư dự án), trong đó: Vốn để thực hiện giải phóng mặt bằng là 4.773,051 tỷ đồng (Dự án thành phần 1), vốn tham gia xây dựng công trình là 2.778,629 tỷ đồng (Dự án thành phần 2).

**10.2. Vốn nhà đầu tư (dự án thành phần 3):**

- Vốn của nhà đầu tư 15.117.605 triệu đồng, trong đó vốn chủ sở hữu là 2.267.640 triệu đồng (chiếm 15%), vốn vay là 12.849.965 triệu đồng (chiếm 85%).

- Phương thức thanh toán: Thanh toán nhiều lần theo quy định của Khoản 3 Điều 16 Nghị định 257/2025/NĐ-CP. Trường hợp Chính phủ thông qua và ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, trong đó cho phép thanh toán ngay sau khi ký hợp đồng (không phụ thuộc vào khối lượng hoàn thành công trình BT) theo tiến độ giải phóng mặt bằng của các quỹ đất đối ứng, người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét, quyết định áp dụng phương thức thanh toán theo quy định này.

07 khu đất đối ứng dự kiến thành toán với tổng diện tích khoảng 360,28ha bao gồm:

+ Phường Hồng Bàng: gồm 02 khu đất (Khu số 1: giáp đường Hồng Bàng, cạnh Sở Tài chính, diện tích khoảng 1,8ha; Khu số 2: giáp đường dẫn cầu Bính, diện tích 17,1ha).

+ Phường An Hải: gồm 02 khu đất (Khu số 1: giáp tuyến đường nối từ nút giao Nam cầu Bính đến ngã tư đường Máng Nước - Tôn Đức Thắng), diện tích khoảng 67,5ha; Khu số 2: giáp đường Nguyễn Trường Tộ và sông Lạch Tray, diện tích khoảng 141,0ha).

+ Phường An Dương: gồm 02 khu đất (Khu số 1: giáp đường Nguyễn Trường Tộ, diện tích 27,6ha; Khu số 2: giáp Quốc lộ 10, đối diện khu công nghiệp Trảng Duệ 1, diện tích khoảng 26,8ha).

+ Phường Thủy Nguyên: gồm 01 khu đất phía Bắc khu công nghiệp VSIP, giáp đường Trần Hưng Đạo, diện tích khoảng 78,48ha.

**10.3. Nguyên tắc xử lý trong trường hợp nhà đầu tư đề xuất dự án không được lựa chọn:** Theo quy định tại khoản 6 Điều 27 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020.

## 11. Giá trị sơ bộ của các khu đất đối ứng:

Đơn vị: triệu đồng

| STT | Vị trí, địa điểm                                                                                                | Diện tích (ha) | Giá trị khu đất | Chi phí GPMB | Giá trị sử dụng đất còn lại |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------|--------------|-----------------------------|
| 1   | Phường Hồng Bàng (Khu 1): giáp đường Hồng Bàng, cạnh Sở Tài chính                                               | 1,8            | 472.881         | 243.000      | 229.881                     |
| 2   | Phường Hồng Bàng (Khu 2): giáp đường dẫn cầu Bính                                                               | 17,1           | 3.057.821       | 497.000      | 2.560.821                   |
| 3   | Phường An Hải (Khu 1): giáp tuyến đường nối từ nút giao Nam cầu Bính đến ngã tư đường Máng Nước - Tôn Đức Thắng | 67,5           | 5.808.824       | 2.700.000    | 3.108.824                   |
| 4   | Phường An Hải (Khu 2): giáp đường Nguyễn Trường Tộ và sông Lạch Tray                                            | 141,0          | 3.603.072       | 1.210.000    | 2.393.072                   |
| 5   | Phường An Dương (Khu 1): giáp đường Nguyễn Trường Tộ                                                            | 27,6           | 1.006.688       | 689.000      | 317.688                     |
| 6   | Phường An Dương (Khu 2): giáp Quốc lộ 10, đối diện KCN Trảng Duệ 1                                              | 26,8           | 847.496         | 201.000      | 646.496                     |

| STT              | Vị trí, địa điểm                              | Diện tích (ha) | Giá trị khu đất   | Chi phí GPMB     | Giá trị sử dụng đất còn lại |
|------------------|-----------------------------------------------|----------------|-------------------|------------------|-----------------------------|
| 7                | Phường Thủy Nguyên: khu đất phía Bắc KCN VSIP | 78,48          | 6.779.634         | 964.000          | 5.815.634                   |
| <b>Tổng cộng</b> |                                               | <b>360,28</b>  | <b>21.576.416</b> | <b>6.504.000</b> | <b>15.072.416</b>           |

**12. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2026-2030, cụ thể như sau:

12.1. Chủ trương đầu tư: Lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: tháng 9/2026.

12.2. Phê duyệt dự án, triển khai thực hiện dự án

\* Đối với Dự án giải phóng mặt bằng, tái định cư, di chuyển và hoàn trả hạ tầng kỹ thuật.

- Lập, thẩm định, phê duyệt dự án: tháng 11/2026.

- Thực hiện công tác GPMB: từ tháng 12/2026 đến tháng 12/2027.

\* Đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng, đoạn từ nút giao Quốc lộ 10 đến đường Tỉnh Thủy (Km0+000 - Km3+188).

- Lập, phê duyệt dự án: tháng 11/2026.

- Thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán: tháng 4/2027.

- Lựa chọn Nhà thầu xây dựng: tháng 5/2027.

- Xây dựng công trình: từ tháng 6/2027 đến tháng 12/2029.

- Nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán: trong năm 2030.

\* Đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng, đoạn từ đường Tỉnh Thủy đến cuối tuyến (Km3+188 -Km23+589,40), đầu tư theo phương thức đối tác công tư PPP, hình thức Hợp đồng BT.

- Lập, thẩm định, phê duyệt dự án: tháng 10/2026.

- Lựa chọn Nhà đầu tư: tháng 12/2026.

- Thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán: tháng 12/2026.

- Ký Hợp đồng BT: tháng 12/2026.

- Khởi công: tháng 12/2026.

- Xây dựng công trình: từ tháng 01/2027 đến tháng 12/2029.

- Nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán: trong năm 2030.

## **II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO NGHIÊN CỨU TIỀN KHẢ THI DỰ ÁN**

### **1. Lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư**

- Ngày 11/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số 885/UBND-XDCT cho phép Công ty Cổ phần Tập đoàn East Star IP lập hồ sơ đề xuất Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng.

- Ngày 01/8/2026, Cổ phần Tập đoàn East Star IP có Tờ trình số 09/TTr-ĐTDA về việc tiếp nhận và thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án.

- Ngày 03/8/2026, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng (Cơ quan tiếp nhận hồ sơ) có Tờ trình số 96/TTr-BQL trình thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án.

### **2. Tổ chức thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư**

- Ngày 03/8/2026, Sở Tài chính đã có Văn bản số 7528/STC-QLĐTNN gửi các Sở, ngành, địa phương đề nghị tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án.

- Đến ngày 17/8/2026, các Sở ngành, địa phương có liên quan đã gửi đầy đủ ý kiến tham gia. Trên cơ sở ý kiến tham gia thẩm định Nhà đầu tư đã có Văn bản số 168/2026/CV-ĐTDA ngày 19/8/2026; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đã có Văn bản số 1371/BQL-PTDA ngày 19/8/2026 về việc tiếp thu hoàn thiện hồ sơ.

- Ngày 17/8/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Quyết định số 3297/QĐ-UBND thành lập Hội đồng thẩm định Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng.

- Ngày 20/8/2026, Hội đồng thẩm định đã tổ chức thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án.

- Ngày 22/8/2026, Đơn vị lập hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án có Văn bản số 2208/2026/CV-ĐTDA, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng có Văn bản số 1396/BQL-PTDA tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ ý kiến của Hội đồng thẩm định dự án.

- Ngày 25/8/2026, Hội đồng thẩm định có Báo cáo thẩm định số 26/BC-HĐTD về kết quả thẩm định chủ trương đầu tư Dự án.

## **III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng đã hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng thẩm định.

2. Báo cáo thẩm định số 26/BC-HĐTĐ ngày 25/8/2026 của Hội đồng thẩm định.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT TT Lê Anh Quân;
- CVP, PCVP Trịnh Nam Hưng;
- Các Sở: TC, XD, CT, NN&MT;
- Ban QLDA ĐTXD CTGT HP;
- C.ty CP Tập đoàn East Star IP;
- Phòng: XD&CT, TC NN&MT, NV&KTGS;
- Lưu: VP, N.D.Long.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Anh Quân**

Số: /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường  
kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 19/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 19/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; số 257/2025/NĐ-CP ngày 08/10/2025 quy định chi tiết về việc thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao; số 312/2025/NĐ-CP ngày 06/12/2025 quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và cơ chế thanh toán, quyết toán đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-ĐH ngày 27/9/2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ ý kiến của Ban thường vụ Thành ủy tại Thông báo số ...-TB/TU ngày .../9/2026 về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày /9/2026 về chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây, thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số .../BC-BĐT ngày /9/2026 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng, với các nội dung sau:

### 1. Mục tiêu đầu tư:

Hình thành trục giao thông liên kết thuận lợi giữa 02 trung tâm đô thị lớn của thành phố Hải Phòng (trung tâm đô thị phía Tây và phía Đông thành phố) với mạng lưới giao thông hiện có và các định hướng quy hoạch; quy mô hiện đại, đáp ứng tầm nhìn lâu dài, tối ưu về cự ly khoảng cách, thời gian di chuyển giữa 02 đô thị trung tâm và tạo ra trục cảnh quan kiến trúc điểm nhấn đẹp nhất của thành phố mới sau hợp nhất. Mở rộng không gian phát triển, hình thành tối ưu quỹ đất mới hai bên hành lang của tuyến đường; thuận lợi khai thác lợi thế, tiềm năng và tạo động lực thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế xã hội. Đồng thời, giảm tải cho mạng lưới giao thông trên địa bàn, đặc biệt là QL.5 đi qua khu vực trung tâm thành phố và mạng lưới đường bộ hiện có; kết nối đồng bộ mạng lưới giao thông nội vùng và liên vùng.

### 2. Quy mô, địa điểm thực hiện dự án:

2.1. Quy mô: Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối trung tâm đô thị phía Tây và phía Đông thành phố, chiều dài toàn tuyến khoảng 23,59km, chiều rộng mặt cắt ngang đường 68m (lộ giới quản lý quy hoạch 110m) bao gồm: 06 làn xe tuyến chính tốc độ cao  $V_{tk}=100\text{km/h}$ ; 04 làn đường song hành tốc độ thiết kế  $V_{tk}=60\text{km/h}$ . Chiều rộng mặt cắt ngang đường:  $B=68\text{m}$ , quản lý lộ giới 110m.

2.2. Địa điểm thực hiện dự án: các xã/phường: An Dương, An Phong, Kim Thành, Hà Nam, Hà Bắc, Thanh Hà, Hà Tây, Ái Quốc, Nam Đồng, thành phố Hải Phòng.

### 3. Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

### 4. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2030.

### 5. Dự kiến nhu cầu sử dụng đất: Khoảng 284,77ha.

6. Phân chia dự án thành phần và hình thức đầu tư: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng gồm 03 dự án thành phần:

- Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư; di chuyển và hoàn trả hạ tầng kỹ thuật; Đầu tư công bằng nguồn ngân sách thành phố.

- Dự án thành phần 2: Xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng, đoạn từ nút giao Quốc lộ 10 đến đường Tỉnh Thủy (Km0+000 - Km3+188); Đầu tư công bằng nguồn ngân sách thành phố.

- Dự án thành phần 3: Xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng, đoạn từ đường Tỉnh Thủy đến cuối tuyến (Km3+188 - Km23+589,40); Đầu tư theo phương thức đối tác công tư PPP, hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT), thanh toán bằng quỹ đất.

7. Sơ bộ tổng mức đầu tư của dự án: **22.669.285 triệu đồng** (Bằng chữ: Hai mươi hai nghìn sáu trăm sáu mươi chín tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng), trong đó:

- Dự án thành phần 1: 4.773.051 triệu đồng.

- Dự án thành phần 2: 2.778.629 triệu đồng.

- Dự án thành phần 3: 15.117.605 triệu đồng.

8. Sơ bộ phương án tài chính của dự án:

8.1. Vốn nhà nước trong dự án:

Vốn ngân sách thành phố 7.551.680 triệu đồng (thực hiện Dự án thành phần 1 và Dự án thành phần 2, chiếm khoảng 33% tổng mức đầu tư dự án). Trong đó: Vốn để thực hiện giải phóng mặt bằng là 4.773,051 tỷ đồng (Dự án thành phần 1), vốn tham gia xây dựng công trình là 2.778,629 tỷ đồng (Dự án thành phần 2).

8.2. Vốn nhà đầu tư (Dự án thành phần 3):

- Vốn của nhà đầu tư 15.117.605 triệu đồng, trong đó vốn chủ sở hữu 2.267.640 triệu đồng (chiếm 15%), vốn vay 12.849.965 triệu đồng (chiếm 85%).

- Phương thức thanh toán: Thanh toán nhiều lần theo quy định của Khoản 3 Điều 16 Nghị định 257/2025/NĐ-CP. Trường hợp Chính phủ thông qua và ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, trong đó cho phép thanh toán ngay sau khi ký hợp đồng (không phụ thuộc vào khối lượng hoàn thành công trình BT) theo tiến độ giải phóng mặt bằng của các quỹ đất đối ứng, người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét, quyết định áp dụng phương thức thanh toán theo quy định này.

- 07 khu đất đối ứng dự kiến thành toán với tổng diện tích khoảng 360,28ha bao gồm:

+ Phường Hồng Bàng: gồm 02 khu đất (Khu số 1: giáp đường Hồng Bàng, cạnh Sở Tài chính, diện tích khoảng 1,8ha; Khu số 2: giáp đường dẫn cầu Bính, diện tích 17,1ha).

+ Phường An Hải: gồm 02 khu đất (Khu số 1: giáp tuyến đường nối từ nút giao Nam cầu Bính đến ngã tư đường Máng Nước - Tôn Đức Thắng), diện tích khoảng 67,5ha; Khu số 2: giáp đường Nguyễn Trường Tộ và sông Lạch Tray, diện tích khoảng 141,0ha).



+ Phường An Dương: gồm 02 khu đất (Khu số 1: giáp đường Nguyễn Trường Tộ, diện tích 27,6ha; Khu số 2: giáp Quốc lộ 10, đối diện khu công nghiệp Trảng Duệ 1, diện tích khoảng 26,8ha).

+ Phường Thủy Nguyên: gồm 01 khu đất phía Bắc khu công nghiệp VSIP, giáp đường Trần Hưng Đạo, diện tích khoảng 78,48ha.

8.3. Nguyên tắc xử lý trong trường hợp nhà đầu tư đề xuất dự án không được lựa chọn: Theo quy định tại khoản 6 Điều 27 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020.

9. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

10. Nhà đầu tư đề xuất dự án: Công ty Cổ phần Tập đoàn East Star IP; số đăng ký kinh doanh 0202325804 đăng ký lần đầu ngày 09/12/2025.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khoá XVII, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu Quốc hội;
- Các Bộ: XD, TC, NNMT;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở: TC, XD, NN&MT;
- Ban QLDA ĐTXD CTGT HP;
- C.ty CP Tập đoàn East Star IP;
- CVP, các PCVP HĐNDTP;
- TT ĐU, HĐND, UBND các xã, phường: An Dương, An Phong, Kim Thành, Hà Nam, Hà Bắc, Thanh Hà, Hà Tây, Ái Quốc, Nam Đồng, Hồng Bàng, An Hải, Thủy Nguyên;
- Báo, phát thanh và truyền hình HP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Các CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Hiệu**